

Dữ liệu thị trường ngày 29/01/2018

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
-----------	----------	-----------

Chỉ số	915.93	102.37
Thay đổi (điểm)	3.75	0.06
Thay đổi (%)	0.41%	0.05%
KLGD (triệu ck)	121.44	26.83
GTGD (tỷ đồng)	2,782.47	389.78

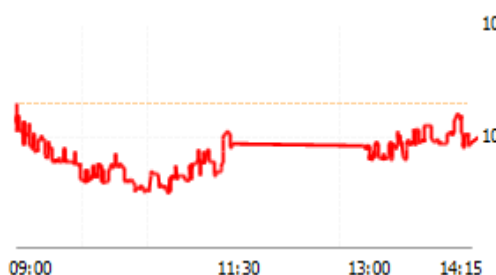
NĐT nước ngoài giao dịch ròng

VN-Index	168.04	(tỷ đồng)
HNX-Index	16.78	(tỷ đồng)
UPCOM-Index	1.07	(tỷ đồng)

VN-Index



HNX-Index



PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3
TP Hồ Chí Minh
Tel: 84 28 38336333
Ext: 171

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Chỉ số VNINDEX sau phiên ATO đã nhanh chóng giảm sâu với thanh khoản thấp, phần lớn thời gian duy trì sắc đỏ, tuy nhiên càng về cuối phiên dòng tiền tăng mạnh vào nhóm cổ phiếu ngân hàng đã kéo chỉ số tăng trở điểm, qua đó đóng cửa 915 điểm.
- Các cổ phiếu giúp thị trường tăng điểm nhiều nhất là VCB (+ 0.55 điểm), CTG (+ 0.32 điểm), BVH (+ 0.19 điểm), VIC (+ 0.13 điểm) và VPB (+ 0.13 điểm).
- Các cổ phiếu tác động chỉ số giảm điểm chiếm áp đảo gồm GAS (- 0.63 điểm), ROS (- 0.17 điểm), BID (- 0.14 điểm), VJC (- 0.1 điểm) và VNM (- 0.07 điểm).
- Giá trị giao dịch của VN-Index giảm tương đối so với phiên trước. Thị trường đóng cửa tăng 3.75 điểm, với số mã tăng/giảm là 125/133.
- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa đạt 915.93 điểm, khối lượng giao dịch giảm nhẹ so với phiên trước và HNX-Index đóng cửa ở mức 102.37 điểm.
- Khối ngoại có một phiên mua ròng tăng mạnh so với phiên trước với giá trị khoảng 168 tỷ trên HOSE và đồng thời cũng mua ròng mạnh 16.78 tỷ trên sàn HNX.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TÓM TẮT (xem thêm trang 2)

Khối ngoại mua ròng mạnh được góp phần củng cố tâm lý thị trường trong bối cảnh giao dịch thận trọng với thanh khoản thấp, một số mã mua ròng mạnh như VCB, POW, CTG, sự hồi phục của nhóm ngân hàng giúp VNIndex có 1 phiên đảo chiều “ngoạn mục” tăng 3.75 điểm, tuy nhiên thanh khoản hôm nay vẫn còn thấp.

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

Những công bố về kết quả lợi nhuận ngành công nghiệp Trung Quốc giảm đã tác động đến tâm lý lo ngại về sự giảm tốc của nền kinh tế toàn cầu, giá dầu đã có một phiên giao dịch giảm mạnh gần 3%, giá dầu Brent đóng cửa ở mức 59.93 USD/thùng (giảm 2.8%) và dầu WTI chốt phiên giảm còn 51.99 USD/thùng (giảm 3.2%) - đây là mức thấp nhất trong 2 tuần của giá dầu thế giới.

Mỹ đã đưa ra truy tố hình sự đối với Huawei, điều này như một “giọt nước tràn ly” trong căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, đặc biệt là trước thềm đàm phán cấp cao giữa 2 bên vào ngày 30 - 31/1. Kết quả kinh doanh của một số doanh nghiệp về sản xuất chip của Mỹ như Intel, Nvidia, tập đoàn công nghiệp nặng Caterpillar giảm sút do nhu cầu chậm lại của Trung Quốc. Những tác động này đã ảnh hưởng mạnh lên thị trường chứng khoán toàn cầu khi các chỉ số chứng khoán Mỹ và Châu Á đều chứng kiến mức sụt giảm mạnh đầu phiên.

Kịch bản nào cho thị trường (tham khảo thêm đồ thị trang 3):

VNIndex đã có một phiên đảo chiều từ mức giảm hơn 3 điểm vào phiên sáng và dần hồi phục, đóng cửa tăng 3.75 điểm, vượt mốc 915 điểm nhờ nhóm cổ phiếu ngân hàng kéo mạnh.

Tín hiệu Stochastic đang sắp chạm đường 100 và đường %R William chạm mức 0%, cho thấy tín hiệu trong một vài phiên sắp tới có thể sẽ có những phiên điều chỉnh nhẹ, tuy nhiên đường RSI vẫn cho thấy xu hướng tăng tiếp tục được duy trì.

Dự báo VNIndex sẽ tiếp tục tiến về mục tiêu MA50 tương ứng với khoảng 918 điểm.

Hành động:

Xu hướng tăng tiếp tục duy trì, nhà đầu tư có thể giải ngân vào những cổ phiếu cơ bản tốt, giữ tỷ cổ phiếu/tiền mặt ở mức vừa phải vì thị trường chưa cho thấy tín hiệu cải thiện về thanh khoản.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



Khối ngoại mua ròng mạnh được góp phần củng cố tâm lý thị trường trong bối cảnh giao dịch thận trọng với thanh khoản thấp, một số mã mua ròng mạnh như VCB, POW, CTG, sự hồi phục của nhóm ngân hàng giúp VNIndex có 1 phiên đảo chiều “ngọa mục” tăng 3.75 điểm, tuy nhiên thanh khoản hôm nay vẫn còn thấp.

Một vài thông tin vĩ mô đáng quan tâm và dự báo:

Những công bố về kết quả lợi nhuận ngành công nghiệp Trung Quốc giảm đã tác động đến tâm lý lo ngại về sự giảm tốc của nền kinh tế toàn cầu, giá dầu có phiên giao dịch giảm mạnh gần 3%, giá dầu Brent đóng cửa ở mức 59.93 USD/thùng (giảm 2.8%) và dầu WTI chốt phiên giảm còn 51.99 USD/thùng (giảm 3.2%), đây là mức thấp nhất trong 2 tuần của giá dầu thế giới.

Mỹ đã đưa ra truy tố hình sự đối với Huawei, điều này như một “giọt nước tràn ly” trong căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, đặc biệt là trước thềm đàm phán cấp cao giữa 2 bên vào ngày 30 - 31/1. Kết quả kinh doanh của một số doanh nghiệp về sản xuất chip của Mỹ như Intel, Nvidia, tập đoàn công nghiệp nặng Caterpillar giảm sút do nhu cầu chậm lại của Trung Quốc. Những tác động này đã ảnh hưởng mạnh lên thị trường chứng khoán toàn cầu khi các chỉ số chứng khoán Mỹ và Châu Á đều chứng kiến mức sụt giảm mạnh đầu phiên.

Kịch bản nào cho thị trường (tham khảo thêm đồ thị trang 3):

VNIndex đã có một phiên đảo chiều từ mức giảm hơn 3 điểm vào phiên sáng và dần hồi phục, đóng cửa tăng 3.75 điểm, vượt mốc 915 điểm nhờ nhóm cổ phiếu ngân hàng kéo mạnh. Tín hiệu Stochastic đang sắp chạm đường 100 và đường %R William chạm mức 0%, cho thấy tín hiệu trong một vài phiên sắp tới có thể sẽ có những phiên điều chỉnh nhẹ, tuy nhiên đường RSI vẫn cho thấy xu hướng tăng tiếp tục được duy trì.

Dự báo VNIndex sẽ tiếp tục tiến về mục tiêu MA50 tương ứng với khoảng 918 điểm.

Hành động:

Xu hướng tăng tiếp tục duy trì, nhà đầu tư có thể giải ngân vào những cổ phiếu cơ bản tốt, giữ tỷ cổ phiếu/tiền mặt ở mức vừa phải vì thị trường chưa cho thấy tín hiệu cải thiện về thanh khoản.

CHỈ BÁO NGẮN HẠN		CHỈ BÁO XU HƯỚNG	
RSI	Trung bình	RSI (tuần)	Trung bình
Volume	Trung bình	Bollinger Bands	Trung bình
MA(20)	Tích cực	MA(200)	Tiêu cực
Ichimoku (tuần)	Tiêu cực	Elliott ngày	Tiêu cực
HỖ TRỢ NGẮN HẠN		KHÁNG CỰ NGẮN HẠN	
Hỗ trợ 1: 850 điểm	Hỗ trợ 2: 880 điểm	Kháng cự 1: 930 điểm	Kháng cự 2: 975 điểm
HỖ TRỢ TRONG PHIÊN		KHÁNG CỰ TRONG PHIÊN	
Hỗ trợ	900 điểm	Kháng cự	914 điểm

ĐỒ THỊ VNINDEX THAM KHẢO THÊM



CHỈ SỐ HANG SENG



CHỈ SỐ DOW JONES



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

TIN TỨC NGÀNH:

Thị trường ô tô: Tích cực hơn nhờ vào sự phục hồi từ nguồn cung xe và nhu cầu thị trường còn lớn.

Thị trường ô tô gặp Việt Nam gặp không ít khó khăn trong những năm trở lại đây, năm 2017 doanh thu các đại lý ô tô sụt giảm doanh tâm lý người tiêu dùng chờ đợi giảm thuế nhập khẩu từ ASEAN. Năm 2018, Nghị định 116/2017/NĐ-CP quy định điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, kinh doanh dịch vụ bảo hành và bảo dưỡng ô tô đã khiến dòng xe nhập khẩu nguyên chiếc (CBU) giảm hẳn vào thị trường Việt Nam kể từ tháng 1/2018, nhưng việc thiếu nguồn cung xe chỉ bắt đầu diễn ra từ quý hai trở đi. Đối với các xe CBU, theo Nghị định 116, mỗi lô hàng xe được chọn ngẫu nhiên 1 xe để kiểm tra các tiêu chuẩn về an toàn kỹ thuật, khí thải, thời gian kiểm định kéo dài từ 2 đến 3 tháng là nguyên nhân dẫn đến các nhà xe nhập khẩu chậm giao cho khách hàng. Tuy nhiên, thị trường ô tô cho thấy khởi sắc vào những tháng cuối năm khi lượng cung ô tô tăng mạnh nhờ vào việc Chính phủ các nước đáp ứng được các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng theo Nghị định 116 và Thông tư hướng dẫn 03/2018/TT-BGTVT.

Các thị trường nhập khẩu xe chủ yếu là Thái Lan, Indonesia, Mexico, Trung Quốc, chiếm tổng cộng hơn 90% lượng xe nhập khẩu. Những tháng cuối năm lượng xe nhập về tiếp tục tăng mạnh, chúng tôi cho rằng nhu cầu xe tiếp tục gia tăng trong thời gian tới. Một số kết quả kinh của các doanh nghiệp cho thấy biên lợi nhuận gộp năm 2018 tăng tương đối so với 2017 vì năm 2018 nguồn xe khan hiếm trong khi đó nhu cầu lại tăng mạnh do đó các đại lý không cần phải chiết khấu để đẩy doanh số.

Năm 2019, dự báo **nhu cầu mua ô tô tiếp tục duy trì cao** đến từ thu nhập bình quân đầu người tiếp tục tăng mạnh trong năm qua. Lượng xe nhập về vào những tháng cuối năm tiếp tục tăng mạnh cho thấy nhu cầu đặt hàng vẫn còn tăng cao. Theo Cục Hải Quan Việt Nam, lượng ô tô các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong tháng 12 khoảng 14000 chiếc. Phân khúc xe sang tiếp tục được tiêu mạnh khi dân số thuộc tầng lớp “giàu có” được dự báo có mức tăng trưởng kép 29% trong giai đoạn 2012-2020 (Theo báo cáo của BCG).

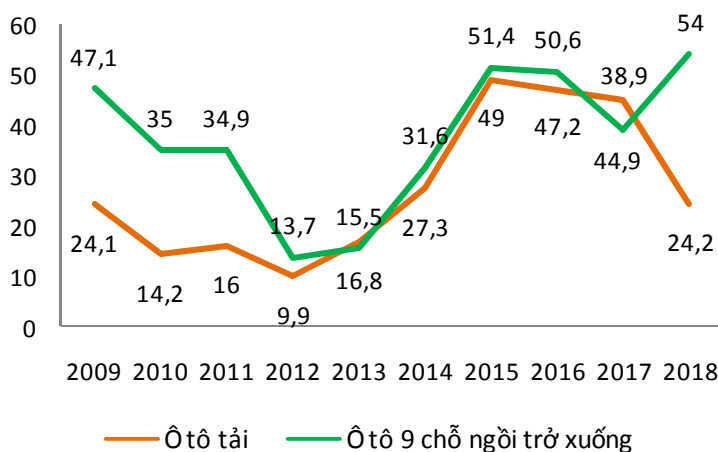
Hưởng lợi từ các Hiệp định thương mại tự do: Hiệp định Việt Nam-EU (EVFTA) nhiều khả năng sẽ được thông qua vào nửa cuối năm 2019, theo đó thuế xuất nhập khẩu các ô tô từ Châu Âu xe giảm dần theo lộ trình từ 70% về 0% trong vòng 10 năm. Hiệp định này khi có hiệu lực sẽ giúp thúc đẩy thị trường ô tô phân khúc trung - cao cấp còn nhiều dư địa phát triển. Đối với phân khúc ô tô nhập khẩu từ các nước ASEAN dự báo sẽ tiếp tục tăng mạnh nhờ vào hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA).

Rủi ro:

- Hiệp định EVFTA có thể chưa được hiệu lực trong năm 2019 khi các vấn đề chính trị, kinh tế ở Châu Âu trở nên xấu đi.
- Cạnh tranh trong ngành gia tăng, giữa xe nhập khẩu và xe sản xuất trong nước, do đó các đại lý phân phối xe nhập khẩu dự báo sẽ sụt giảm biên lãi gộp trong năm 2019 do đẩy mạnh chính sách giảm giá nhằm tăng doanh số.

Case theo dõi: HAX, SVC, CTF, PTB.

Nhập khẩu ô tô của Việt Nam 2009-2018. Đơn vị: Nghìn chiếc



CHUYÊN MỤC CHIA SẺ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN

Monthly Return of VNINDEX														
Year	T12	T11	T10	T9	T8	T7	T6	T5	T4	T3	T2	T1	Return year	
2000	22.6%	19.8%	16.7%	4.8%	13.4%								77.3%	
2001	-18.4%	10.8%	6.5%	-11.9%	-34.3%	-15.6%	23.8%	25.9%	19.2%	6.7%	2.7%	18.8%	34.3%	
2002	3.1%	0.1%	-2.5%	-5.0%	-3.0%	-2.2%	-2.4%	-0.7%	4.2%	4.7%	-7.9%	-11.8%	-23.4%	
2003	1.9%	20.3%	-2.2%	-2.4%	-2.5%	-3.9%	0.0%	-0.2%	4.9%	-11.7%	-4.5%	-6.0%	-6.2%	
2004	4.2%	-1.3%	-0.3%	0.3%	-2.5%	-4.5%	-0.9%	-4.7%	-4.7%	6.5%	21.6%	28.4%	42.1%	
2005	-1.2%	1.3%	6.2%	13.7%	3.7%	-0.5%	1.1%	-0.8%	-0.1%	4.9%	0.8%	-2.5%	26.4%	
2006	18.8%	23.8%	-2.9%	7.2%	16.3%	-18.1%	-4.3%	-9.5%	18.3%	28.9%	25.1%	1.6%	105.0%	
2007	-4.7%	-8.7%	1.7%	15.2%	0.0%	-11.4%	-5.3%	17.1%	-13.8%	-5.8%	9.3%	38.5%	32.3%	
2008	0.3%	-9.3%	-24.0%	-15.3%	19.4%	13.0%	-3.5%	-20.7%	1.1%	-22.1%	-21.4%	-8.9%	-91.5%	
2009	-1.9%	-14.1%	1.1%	6.2%	17.1%	4.1%	8.9%	28.0%	14.6%	14.2%	-19.0%	-3.9%	55.4%	
2010	7.3%	-0.2%	-0.4%	-0.1%	-7.9%	-2.6%	-0.1%	-6.4%	8.6%	0.5%	3.1%	-2.6%	-0.8%	
2011	-7.7%	-9.5%	-1.6%	0.7%	4.7%	-6.2%	2.7%	-12.2%	4.1%	-0.1%	-9.6%	5.4%	-29.4%	
2012	9.5%	-2.7%	-1.1%	-0.9%	-4.5%	-1.9%	-1.6%	-9.4%	7.4%	4.1%	9.2%	10.4%	18.6%	
2013	-0.6%	2.1%	1.0%	4.2%	-3.9%	2.2%	-7.2%	9.2%	-3.4%	3.5%	-1.1%	16.0%	22.0%	
2014	-3.7%	-5.7%	0.3%	-5.9%	6.8%	3.1%	2.9%	-2.8%	-2.3%	0.9%	5.4%	10.3%	9.2%	
2015	1.0%	-5.6%	8.0%	-0.4%	-9.1%	4.7%	4.1%	1.3%	2.0%	-7.0%	2.9%	5.6%	7.5%	
2016	0.0%	-1.6%	-1.4%	1.6%	3.4%	3.2%	2.2%	3.4%	6.6%	0.3%	2.6%	-5.8%	14.5%	
2017	3.6%	13.5%	4.1%	2.8%	-0.1%	0.9%	5.2%	2.8%	-0.6%	1.6%	1.9%	4.9%	40.6%	
2018	-3.7%	1.3%	-10.1%	2.8%	3.5%	-0.5%	-1.1%	-7.5%	-10.6%	4.7%	1.0%	12.8%	-7.3%	
2019	-1.0%												-1.0%	
Average monthly	1.5%	1.8%	0.0%	0.9%	1.1%	-2.0%	1.4%	0.7%	3.1%	1.9%	1.2%	6.2%	17.7%	

Mức tăng trung bình trong tháng 1 hàng năm kể từ năm 2012-2018 đạt 6.2%

Volume Volatility												
Year	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
2000								492.6%	24.5%	-3.7%	30.3%	3.9%
2001	21.0%	40.7%	8.3%	1.0%	-37.0%	110.7%	-12.7%	0.4%	7.6%	8.8%	-44.3%	2.1%
2002	41.5%	21.9%	9.2%	-7.7%	32.8%	-54.0%	56.4%	-22.3%	-12.2%	-6.3%	-9.8%	8.1%
2003	-37.1%	35.6%	-2.0%	49.3%	-5.7%	-12.4%	3.6%	40.9%	-10.4%	110.4%	-19.4%	111.5%
2004	-20.6%	148.7%	1.2%	-14.9%	8.3%	-23.4%	-24.1%	80.7%	6.9%	-17.9%	35.8%	-24.0%
2005	-9.5%	-32.2%	113.4%	-35.0%	-28.5%	71.0%	6.6%	-8.3%	129.2%	19.7%	-29.8%	-25.1%
2006	-6.9%	32.3%	14.1%	33.6%	76.3%	-36.4%	-1.3%	58.6%	10.4%	-4.3%	33.2%	27.4%
2007	25.9%	5.7%	13.8%	-42.9%	20.0%	0.1%	-21.4%	-1.4%	64.3%	39.6%	-18.5%	-31.5%
2008	22.9%	31.9%	6.8%	-38.7%	-61.3%	160.4%	76.0%	41.0%	-1.1%	-27.9%	-5.2%	-27.3%
2009	-27.2%	8.7%	119.0%	102.4%	38.9%	4.7%	-37.5%	65.2%	27.5%	15.0%	-36.0%	-20.7%
2010	3.6%	-42.2%	97.1%	16.0%	6.3%	-24.2%	-10.6%	-7.3%	12.9%	-34.2%	3.7%	120.7%
2011	-49.0%	5.6%	-11.8%	-34.6%	13.8%	32.1%	-46.8%	49.6%	88.9%	-44.5%	-7.7%	15.2%
2012	-23.3%	128.2%	76.6%	1.4%	-0.7%	-40.6%	-24.4%	1.6%	-13.6%	-7.2%	-19.9%	82.9%
2013	80.2%	-7.9%	-36.6%	-0.8%	24.4%	11.0%	-41.7%	11.2%	4.1%	53.1%	38.5%	-5.6%
2014	-0.4%	73.8%	11.7%	-40.3%	0.8%	-18.7%	21.4%	14.7%	38.1%	-16.3%	-2.5%	-19.0%
2015	-2.8%	-24.3%	24.6%	-16.0%	25.1%	35.1%	-3.9%	-10.7%	-28.2%	29.6%	16.5%	-25.4%
2016	30.5%	-10.5%	24.9%	-10.7%	-13.4%	13.6%	5.9%	-14.4%	-0.9%	5.8%	-5.9%	-2.6%
2017	-14.5%	86.3%	9.6%	-9.0%	28.6%	-13.7%	7.2%	-0.3%	-26.1%	2.4%	23.8%	0.0%
2018	53.9%	-27.1%	0.9%	-9.2%	-29.1%	2.9%	11.6%	5.7%	11.1%	-6.1%	-25.1%	9.6%
2019	-21.1%											

Nhìn chung tháng 12 và tháng 1 hàng năm khối lượng giao dịch thường giảm hoặc ít biến động.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. DAS hiện là cổ đông lớn của nhiều công ty, và là chủ sở hữu của Công ty quản lý Quỹ đầu tư Đông Á. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Bảo lãnh phát hành, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.